TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2024/HS-PT
Ngày 05 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Minh Châu và bà Trịnh Ngọc Thúy.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đặng Thành Thái – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 205/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Văn Minh C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2024/HS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Phạm Văn Minh C (tên gọi khác là V), sinh ngày 18 tháng 9 năm 1989, tại huyện P, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Tổ A, ấp M, xã T, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: phật giáo Hòa Hảo; Trình độ văn hóa: 0/12; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ là Trần Ngọc T1, có 03 người con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/3/2024 cho đến nay, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Phạm Văn M C nảy sinh ý định đi tìm tài sản của người khác lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài và chuẩn bị kìm bấm, ống điếu số, cần điếu, đai ốc, chìa khóa số.

Khoảng 23 giờ ngày 26/01/2024, C điều khiển xe mô tô biển số 68S1-158.46 đến xưởng gỗ của Ngô Văn T2 thuộc ấp B, xã B, huyện C. Sau khi quan sát thấy không có người trông coi nên C dừng xe bên ngoài, mở khóa cửa đi vào bên trong và dùng dụng cụ mang theo tháo trộm 02 motor điện, 01 máy cắt gỗ, mang ra bên ngoài để lên xe mô tô. C điều khiển xe chạy được khoảng 400 mét thì bị lực lượng Công an xã B tuần tra phát hiện nghi vấn và đưa C về trụ sở làm việc. C thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản và thu giữ tang vật.

Ngày 25/3/2024, C bị khởi tố, điều tra.

** Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL.HĐĐGTS ngày 23/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, ghi nhận:*

- 01 (một) motor điện có vỏ màu sơn xám xanh, công suất 02 mã lực, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, trị giá 1.500.000 đồng.

- 01 motor điện có vỏ màu sơn xám xanh, công suất 04 mã lực, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, trị giá 3.000.000 đồng.

- 01 máy cắt gỗ, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, trị giá 1.000.000 đồng.

Tổng giá trị: 5.500.000 đồng *(Năm triệu năm trăm nghìn đồng).*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2024/HS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Minh C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phạm Văn M Cảnh 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tính án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15 tháng 07 năm 2024, bị cáo Phạm Văn Minh C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Văn Minh C vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra. Bị cáo rất ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có nhiều khó khăn và phải nuôi con nhỏ, là lao động chính trong gia đình, xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Minh C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2024/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, xử phạt bị cáo 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 1 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Minh C làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung:

Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Để có tiền tiêu xài, C đột nhập vào bên trong xưởng gỗ của ông Ngô Văn T2, thuộc ấp B, xã B, huyện C, để lấy trộm tài sản là 01 (một) motor điện có vỏ màu sơn xám xanh, công suất 02 mã lực, 01 motor điện có vỏ màu sơn xám xanh, công suất 04 mã lực và 01 máy cắt gỗ của ông Ngô Văn T2 với tổng giá trị là 5.500.000đ. Động cơ, mục đích là đem tài sản đã trộm được đi bán để lấy tiền tiêu xài.

Với hành vi nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn Minh C, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4.1] Bị cáo Phạm Văn Minh C có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội.

[4.2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các quy định của pháp luật; các tình tiết giảm nhẹ; nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, xử bị cáo hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, HĐXX Phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Xử phạt bị cáo 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 1 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, điều này cũng phù hợp với đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa. Việc sửa án không có lỗi của cấp sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Minh C được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Minh C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2024/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Minh C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn M Cảnh 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày 05/9/2024.

Giao bị cáo Phạm Văn Minh C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn Minh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- Tòa án nhân dân cấp cao Tp Hồ Chí Minh (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Tòa án nhân dân huyện Châu Phú (2);
- Công an huyện Châu Phú (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú (1);
- UBND xã Thạnh Mỹ Tây (1);
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang (1);
- Bị cáo có kháng cáo (1);
- Lưu: Hồ sơ; Toà Hình sự; HCTP (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Vũ